TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH G**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2018/HS-ST
Ngày 22- 11 -2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Anh Luyện**.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lý Đức Phượng**.
2. Bà **Hứa Thị Thu**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Doãn Khắc Tứ** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hông Quân – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 606/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2018 đối với:

Bị cáo: **LỘC VĂN K**- Sinh ngày 05 tháng 7 năm 1958 tại huyện H, tỉnh G.

Nơi cư trú: Thôn T, xã Bá, huyện H, tỉnh G; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/10; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lộc Văn Chương – đã chết; Con bà: Lương Thị Vượng – (đã chết); Vợ: Nông Thị Minh – (đã ly hôn năm 2009); Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; Con: 04 con, con lớn – Sinh năm: 1985; con nhỏ sinh 1993.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị cáo K hiện đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 548/LC ngày 19-10 -2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh G; Hôm nay có mặt.

Người bị hại:

- Anh **Lộc Văn B**– Sinh năm: 1989; Địa chỉ: Thôn T, xã Bá, huyện H, tỉnh G. Hôm nay có mặt.

- Chị **Vừ Thị D** – Sinh năm: 1990; Địa chỉ: Thôn T, xã Bá, huyện H, tỉnh G. Hôm nay có mặt.

Người làm chứng:

- Anh **Mã Văn H**– Sinh năm: 1979; Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh G. Hôm nay vắng mặt.

- Anh **Mã Văn L** – Sinh năm: 1977; Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh G. Hôm nay vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 02-4-2018, do mâu thuẫn cá nhân LỘC VĂN K cãi nhau với con trai là Lộc Văn B *(Sinh năm 1989; HKTT: Thôn T, xã Bá, huyện H, tỉnh G)*, tại nhà anh Lộc Văn B, trong lúc cãi nhau K có lời nói đe dọa đốt nhà B, thấy bị đe dọa B thách thức K đốt và B có hành vi dùng thanh củi gỗ đánh vào phần đầu và bắp chân phải của K. Sau đó K bỏ về nhà. Khoảng 13 giờ cùng ngày K từ nhà mình đi bộ đến nhà B *(Nhà K cách nhà B khoảng 100m),* khi đi K mang theo 01 bật lửa ga, 01 can nhựa *(loại 03 lít bên trong đựng khoảng một nửa can là dầu diezen do K mua trước đó để sử dụng chạy máy cày)* và 02 que đóm *(đóm hút thuốc lào)* mục đích để đốt nhà B, khi đến nhà B, K đổ dầu diezen xuống nền nhà và dùng bật lửa ga châm vào đóm và châm đốt nhưng không cháy, sau đó K đi vào nhà bếp *(Tiếp giáp với nhà chính)* đổ dầu diezen ra nền bếp tiếp tục dùng bật lửa ga châm đóm đốt, thấy không cháy, K cầm que đóm đang cháy đi ra ngoài sân và châm lên mái hiên lợp bằng lá cọ phía trước bên trái, lửa bốc cháy lên mái nhà bếp, sau đó K ném đóm đang cháy vào bên trong nhà bếp đồng thời cầm can nhựa và bật ga đi về nhà, khi lửa bốc cháy to lên mái bếp, B hô hoán gọi người đến cứu giúp và báo chính quyền địa phương. Hậu quả toàn bộ ngôi nhà bếp có diện tích 12,4m2 và tài sản bên trong bị cháy, hỏng hoàn toàn.

Kết quả khám nghiệm hiện trường đã xác định tài sản bị thiệt hại bao gồm: 03 *(ba)* cột bằng gỗ; 06 *(sáu)* cột bằng gỗ, cao 2,17m; 54 *(năm tư)* tấm ván gỗ, kích thước 220x25x03cm; 01 *(một)* cửa bếp bằng gỗ, kích thước 02x08m; 01*(một)* bao phân NPK 50kg; 04*(bốn)* bao thóc mỗi bao khoảng 45 kg; 20*(hai mươi)* kg gạo; 01*(một)* bao thức ăn chăn nuôi 25kg; 20 *(hai mươi)* chiếc bát con, 20 *(hai mươi)* chiếc bát to, 10*(mười)* cái đĩa, 10 *(mười)* âu nhựa; 02 *(hai)* chảo chống dính; 01*(một)* phích nhựa; 01*(một)* máy bơm nước bằng kim loại, dài 26cm, đường kính 12cm; 01*(một)*máy tuốt lúa bằng kim loại; 01*(một)* bếp ga bằng kim loại; 01*(một)* máy phát điện nước bằng kim loại; 01*(một)* nồi bằng kim loại *(INOX)*; 01*(một)* nồi bằng kim loại *(nhôm)*; 01*(một)* nồi bằng kim loại *(nhôm)* đường kính 20cm, cao 10cm; 01*(một)* nồi bằng kim loại *(nhôm)* đường kính 26cm; 01*(một)* nồi bằng kim loại *(nhôm)* đường kính 23cm; 01*(một)* ấm bằng kim loại *(nhôm)* đường kính 20cm; 01*(một)* ấm bằng kim loại *(nhôm)* đường kính 19cm, cao 15cm; 01*(một)* cặp lồng bằng kim loại *(nhôm)* đường kính 15cm; 01*(một)* cặp lồng bằng kim loại *(nhôm)* đường kính 14cm, cao 18cm; 01*(một)* chậu bằng kim loại *(nhôm)* đường kính 55cm; 01*(một)* mâm bằng kim loại *(nhôm)* đường kính 52cm; 01*(một)* lõi nồi cơm điện bằng kim loại, đường kính 24cm; 01*(một)* chiếc cày làm bằng gỗ dài 1,73m, lưỡi cày làm bằng kim loại; 01*(một)* vai trâu làm bằng gỗ, kích thước 53x53cm.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 27-4-208 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H, tỉnh G, Kết luận: Tổng giá trị của tài sản là: 12.602.000đ (Mười hai triệu sáu trăm linh hai nghìn đồng).

Bản kết luận giám định số: 2920/C54(P4), ngày 08-6-2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *"Chất lỏng bán dính bên trong can nhựa loại (Ký hiệu C1) gửi giám định là dầu diesel (diezen)"*.

Công văn số: 1046/C54(P4), ngày 09-8-2018 của Viện khoa học hình sự Bộ công an trả lời: *"Dầu diesel (diezen) là chất nguy hiểm về cháy nổ"*.

Kết quả trưng cầu giám định pháp y thương tích đối với Lộc Văn K: Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 83/TgT, ngày 30-8-2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh G, Kết luận:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 0% (không phần trăm)

- Cơ chế gây thương tích: Các thương tích vùng tai bên phải và cẳng chân phải do vật tày tác động một lực mạnh hoặc có vật cản gây nên chỉ gây sưng nề, bầm tím, không để lại sẹo và gây tổn thương xương".

Vật chứng của vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ: Vật chứng được xác định là 01*(một)* can nhựa màu trắng không có nắp được buộc bằng túi nilon, thể tích 03*(ba)* lít; 01 *(một)* bật lửa ga màu đỏ, tình trạng vật chứng như biên bản thu giữ vật chứng *(bút lục số 97)*.

Căn cứ vào đơn xin lại tài sản của bị hại Lộc Văn B *(BL số 103)*. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại số tài sản gồm: 01*(một)* máy bơm nước; 01*(một)* máy tuốt lúa; 01*(một)* bếp ga; 01*(một)* máy phát điện nước; 05 *(năm)* nồi bằng nhôm; 02 *(hai)* ấm bằng kim loại; 02 *(hai)* cặp lồng bằng kim loại; 01*(một)* chậu; 01 *(một)* mâm bằng kim loại; 01 *(một)* lõi nồi cơm điện; 01 *(một)* lưỡi cày bằng kim loại; 01 *(một)* vai trâu bằng gỗ, tình trạng tài sản như trong Biên bản khám nghiệm hiện trường *(BL số 61 - 62)* và 01 (một) chiếc bật lửa ga đã hỏng do B giao nộp *(Không phải là vật chứng của vụ án)* cho chủ sở hữu là bị hại Lộc Văn B *(BL số 104 - 105)*.

Phần trách nhiệm dân sự:

Anh Lộc Văn B và chị Vừ Thị D yêu cầu bị cáo LỘC VĂN Kbồi thường giá trị cho số tài sản bị thiệt hại trị giá là: 12.602.000đ *(Mười hai triệu sáu trăm linh hai nghìn đồng)* theo quy định của pháp luật. Bị cáo LỘC VĂN Kđồng ý bồi thường giá trị tài sản bị thiệt hại theo yêu cầu của anh Lộc Văn B.

Tại cáo trạng số: 33 /CT-VKS ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh G. Quyết định truy tố đối với bị cáo LỘC VĂN Kvề tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên hôm nay, bị cáo LỘC VĂN Kđã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 02-4-2018 bị cáo LỘC VĂN Kdo có mâu thuẫn cá nhân với con trai là Lộc Văn B. LỘC VĂN Kđã thực hiện hành vi dùng lửa và dầu diesel (diezen) đốt ngôi nhà bếp bằng gỗ 01 *(một)* gian, mái lợp

lá cọ, tường bưng bằng ván có diện tích 12,4m2 là tài sản của anh Lộc Văn B và chị Vừ Thị Dính. Hậu quả toàn bộ ngôi nhà bếp và tài sản bên trong bị cháy, hỏng hoàn toàn. Tổng giá trị của tài sản bị hủy hoại là: 12.602.000đ *(Mười hai triệu sáu trăm linh hai nghìn đồng)*. Bị cáo K nhận thức được hành vi đốt tài sản của anh B, chị Dính là sai, nhất trí bồi thường phần dân sự, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt tù để sớm về hòa nhập với cộng đồng.

Bị hại anh Lộc Văn B và chị Vừ Thị Dyêu cầu bị cáo LỘC VĂN Kphải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ số tài sản bị thiệt hại trị giá là: 12.602.000đ *(Mười hai triệu sáu trăm linh hai nghìn đồng)* do bị cáo K đã đốt cháy gây ra, theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng đã khai tại hồ sơ hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo K khai nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Xuyên thực hành quyền công tố tại phiên tòa ngày hôm nay, có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo K. Đưa ra chứng cứ đánh giá mức độ hành vi phạm tội và thái độ thành khẩn khai báo của bị cáo; lời khai của người bị hại, người đại diện theo ủy quyền của người bị hại; lời khai của người làm chứng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Xuyên đề nghị với HĐXX tuyên bố:

Về tội danh: Tuyên bị cáo LỘC VĂN Kphạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Về hình phạt: Áp dụng điển d khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Đề nghị xử phạt bị cáo LỘC VĂN Ktừ 30 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo K đi chấp hành hành án.

Về phần dân sự: Áp dụng khoản 1 điều 48 BLHS; khoản 1 Điều 584; Điều 585; khoản 1 Điều 589 và khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Cần chấp nhận yêu cầu của bị hại Lộc Văn B và chị Vừ Thị Dđưa ra buộc bị cáo LỘC VĂN Kphải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ số tài sản bị thiệt hại trị giá là: 12.602.000đ *(Mười hai triệu sáu trăm linh hai nghìn đồng)* theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng:

- 01 hộp giấy được niêm phong có dấu của Viện khoa học hình sự của Bộ công an và có chữ ký của các bên tham gia bên trong 01(một) can nhựa loại 03(ba) lít;

- 01 phong bì có dấu giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện H tỉnh G, Bên trong có 01 *(một)* bật lửa ga màu đỏ

(Theo như biên bản bàn giao giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh G và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh G ngày 19-10 - 2018.)

Về án phí, quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại theo quy định pháp luật.

Phần tranh luận tại phiên tòa:

Bị cáo K, bị hại có ý kiến nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa.

Quyền của bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo K nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo K xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt tù sớm về với cộng đồng và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình giải quyết vụ án HĐXX nhận thấy Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi, quyết định tố tụng về khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo, ra quyết định truy tố; thu thập chứng cứ tài liệu, vật chứng đã khách quan, phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo LỘC VĂN K khai tại phiên tòa. Vào khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 02-4-2018 LỘC VĂN K do có mâu thuẫn cá nhân với con trai là anh Lộc Văn B. LỘC VĂN K đã thực hiện hành vi hủy hoại tài sản, dùng lửa và dầu diesel (diezen) đốt ngôi nhà bếp bằng gỗ 01 *(một)* gian, mái lợp lá cọ, tường bưng bằng ván có diện tích 12,4m2 là tài sản của anh Lộc Văn B và chị Vừ Thị D. Hậu quả toàn bộ ngôi nhà bếp và tài sản bên trong bị cháy, hỏng hoàn toàn. Tổng giá trị của tài sản bị hủy hoại là: 12.602.000đ *(Mười hai triệu sáu trăm linh hai nghìn đồng)*. Lời nhận tội của bị cáo trước phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người đại diện theo ủy quyền của người bị hại; lời khai của người làm chứng, biên bản hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, phù hợp biên bản định giá tài sản, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo LỘC VĂN K là người có đủ năng lực hành vi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo K thực hiện hình vi phạm tội với lỗi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác. Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo LỘC VĂN K phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015; là phù hợp với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đưa ra tại phiên tòa.

Tại điểm d khoản 2, khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a)...

d) Dùng chất nguy hiểm về cháy, nổ hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm"

Hành vi phạm tội của bị cáo K thực hiện là nguy hiểm cho xã hội làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội nói chung và trên địa bàn huyện H, tỉnh G nói riêng. Hành vi phạm tội của bị cáo K gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác. Do vậy HĐXX xét thấy cần lên mức án nghiêm minh tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo gây ra, cần cách ly trong trại cải tạo một thời gian nhất định, để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích và phòng ngừa chung trong xã hội. Theo khung hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Xét bị cáo K có nhân thân xấu tại bản án số 29/2014/HSST ngày 25-9-2014, bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 08 tháng 24 ngày tù, về tội "Dâm ô với trẻ em" với chính cháu nội và là con đẻ của anh B. Bị cáo K đã chấp hành xong hình phạt, đã xóa án tích, do vậy cần để xem xét khi lượng hình đối với bị cáo K.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự;

Tại phiên toà và quá trình điều tra bị cáo K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình thuộc hộ nghèo, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do vậy bị cáo K được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt khi lượng hình theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo K thuộc diện hộ nghèo, thu nhập không ổn định do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo K.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Anh B, chị D yêu cầu bị cáo LỘC VĂN K phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ số tài sản bị thiệt hại trị giá là: 12.602.000đ *(Mười hai triệu sáu trăm linh hai nghìn đồng)* theo quy định của pháp luật. HĐXX xét thấy cần được chấp nhận buộc bị cáo K phải bồi thường cho gia đình chị D và anh B số tiền: 12.602.000đ *(Mười hai triệu sáu trăm linh hai nghìn đồng)* và phải chịu lãi xuất chậm trả theo quy định.

Theo khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 1 Điều 584; Điều 585; khoản 1 Điều 589 và khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[6] Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng:

- 01 hộp giấy được niêm phong có dấu của Viện khoa học hình sự của Bộ công an và có chữ ký cảu các bên tham gia bên trong 01(một) can nhựa loại 03(ba) lít;

- 01 phong bì có dấu giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện H tỉnh Hà Giang, Bên trong có 01 *(một)* bật lửa ga màu đỏ

(Theo như biên bản bàn giao giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh G và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh G ngày 19-10 - 2018.)

Theo điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[7] Về án phí: Bị cáo K có đơn xin miễn giảm án phí vì gia đình thuộc diện hộ nghèo. HĐXX chấp nhận đơn đề nghị xin miễn toàn bộ án phí HSST và án phí dân sự có giá ngạch cho bị cáo K.

Theo điểm đ khoản 1 Điều 12, Khoản 1 Điều 14 theo Nghị quyết số 326-2016-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 "quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án"

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong vụ án trên Lộc Văn B có hành vi dùng hung khí *(Thanh củi gỗ*) gây thương tích đối với Lộc Văn K. Tuy nhiên kết quả giám định pháp y thương tích đối với LỘC VĂN K là 0%. Hậu quả do hành vi của Lộc Văn B gây ra chưa đến mức xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự. Thanh củi gỗ Lộc Văn B dùng để đánh Lộc Văn K. Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện H, tỉnh G đã tiến hành tiêu hủy theo quy định. Công an huyện H, tỉnh G đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác theo điểm e, khoản 3, Điều 5 Nghị định số: 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực ANTT; ATXH; Phòng, chống tệ nạn xã hội, phòng cháy và chữa cháy; Phòng, chống bạo lực gia đình bằng hình thức phạt tiền, mức phạt là 2.500.000đ đối với Lộc Văn B.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo LỘC VĂN K phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo LỘC VĂN K 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo K đi chấp hành án.

Về Trách nhiệm dân sự: khoản 1 Điều 48 BLHS và khoản 1 Điều 584; Điều 585; khoản 1 Điều 589 và khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo LỘC VĂN K phải bồi thường cho gia đình bị hại anh Lộc Văn B và chị Vừ Thị D số tiền: 12.602.000đ *(Mười hai triệu sáu trăm linh hai nghìn đồng)*. Người nhận tiền bồi thường là anh Lộc Văn B, địa chỉ:Thôn T, xã Bá, huyện H, tỉnh G.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng:

- 01 hộp giấy được niêm phong có dấu của Viện khoa học hình sự của Bộ công an và có chữ ký cảu các bên tham gia bên trong 01(một) can nhựa loại 03(ba) lít;

- 01 phong bì có dấu giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện H tỉnh Hà Giang, Bên trong có 01 *(một)* bật lửa ga màu đỏ

(Theo như biên bản bàn giao giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh G và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh G ngày 19-10 - 2018.)

Về án phí: Áp dụng: điểm đ khoản 1 Điều 12, Khoản 1 Điều 14 theo Nghị quyết số 326-2016-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 "quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án"

Bị cáo LỘC VĂN K được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Báo cho bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22-11-2018).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T-M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lâm Anh Luyện

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *Người bị hại;*
- *VKSND huyện Vị Xuyên;*
- *VKSND tỉnh;*
- *Công an huyện Vị Xuyên;*
- *Tòa án nhân dân tỉnh;*
- *Sở tư pháp HG*
- *Thi hành án huyện Vị Xuyên;*
- *Lưu hs, hstha, vp.*

Bản án gốc được thông qua tại phòng xét xử cho các thành viên hội đồng xét xử nghe nhất trí đúng nội dung đã thảo luận và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Ký tên, ghi rõ họ tên)	*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Ký tên, ghi rõ họ tên)	*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*